

Số: 115/2020/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 06 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 122/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị L, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Xóm CT, xã PL, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Phương Văn H, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Xóm BT, xã SP, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 58; 81; 82; 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Trần Thị L, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Xóm CT, xã PL, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên.

- Anh Phương Văn H, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Xóm BT, xã SP, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị L và Anh Phương Văn H nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Trần Thị L và Anh Phương Văn H có một con chung là Phương Thị L, sinh ngày 23/10/2009. Chị Trần Thị L có trách nhiệm trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Phương Thị L, sinh ngày 23/10/2009 cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Anh Phương Văn H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L không yêu cầu. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Phương Văn H cho đến khi có thay đổi khác.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị L tự nguyện chịu 150.000^d (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước. Hoàn trả lại cho chị Trần Thị L 150.000^d (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0005143 ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Định Hoá;
- Các đương sự (2 bản);
- UBND xã PL, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Giang